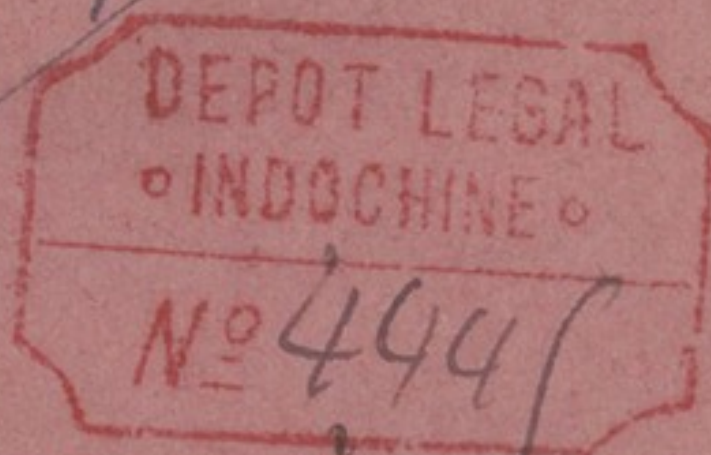


TẬP THỨ 3

*Depot Legal
Hanoi, 18 août 1927*

Giá 0\$03

TRUYỀN



TIÊU-KHIÊN

80
INDO-CHINOIS

317

M U C - T H U



Truyện người ~~Thôi~~ *Vĩ*.
Liều thân cho trọn hiếu tình.
Tham thì thâm,
Hồ-tình hoa-biểu.
Chim biết giả thù

PHÙNG-NGHĨA-ĐÔ
LÊ-NHÂN-VỰC
dịch thuật



IN TẠI NHÀ IN THỤY-KÝ
98, Phố hàng Gai, 98
(Có chia bán khắp các hàng sách)

HANOI

Nom d'auteur Lê Nhân Vực

Titre de l'ouvrage Truyện cười Khiếu
(Contes amusants) fasc III

Nhà Kho

Quán Ven Đường

Chủ quán: Huỳnh Chiếu Đăng

TRUYỆN TIÊU-KHIÊN

Truyện người Thôi-Vĩ

Đời vua Hùng-vương thứ ba, vua nhà Ân bên Tàu sang cướp nước Nam đóng quân ở chân núi Châu-sơn. Vua Hùng--vương cầu-cứu Long-vương Long-vương bảo phải đi khắp thiên-hạ cầu lấy người anh-tài, mới phá được giặc ấy.

Sau cầu được Đức Đồng-thiên-vương (Thánh Gióng) cưỡi ngựa sắt phá tan quân giặc, các tướng-sĩ nhà Ân thua chạy tán-loạn, Ân-vương bại trận chết ngay dưới chân núi, làm vua địa-phủ, dân làng vùng ấy lập đền thờ. Lâu năm đền cũng suy dần thành nơi hoang-vu phế-hoại.

Sau nước ta có ông Thôi-Lượng sang làm quan bên Tàu, thường đi qua đấy, trông thấy đền-dài đổ nát, nghĩ thương tình mới sửa sang lại.

Đến đời nhà Tần, Nhâm-Ngao và

Triệu-Đà đem quân sang sâm-chiếm nước ta, đến đóng ở đây, lại sửa sang thêm. Ân-vương cảm cái công của Thôi-Lượng từ trước, nghĩ muốn báo lại, sai tiên Ma-cô hiện lên đi tìm. Bấy giờ Thôi-Lượng chết rồi, chỉ còn con trai là Thôi-Vĩ, gặp ngày dằm tháng giêng nam nữ đến đèn ấy lễ đông lắm có người đem cung-tiến một đôi bình pha lê, Ma-cô cầm lên xem lỗ tay rơi, vỡ tan từng mảnh. Mọi người súm lại bắt đèn, Ma-cô mình mặc áo rách, không ai biết là tiên bị chúng đánh đập khổ sở. Thôi-Vĩ trông thấy thương tình, cõi áo của mình ra đèn cho, Ma-cô được tha, hỏi Thôi-Vĩ ở đâu để rồi tạ ơn, Vĩ kể cả chuyện cha mình như thế. Ma-cô mới biết Vĩ là con Thôi-Lượng mừng bảo rằng :

« Bây giờ tôi không biết lấy gì đền ơn, ngày sau tất có hậu-báo! ». Rồi Ma-cô đưa cho Vĩ một nắm lá « ngải-cứu »

dẫn phải giữ luôn trong mình, hễ thấy ai có bệnh « tràng-nhạc » thì lấy lá ấy hơ lửa mà chườm tự khắc tan ngay, tất được đại-phú-quí.

Thôi-Vĩ nhận lấy, vẫn không biết là thuốc tiên. Một hôm Vĩ đến chơi nhà bạn là Ứng-Huyền, thấy Huyền có bệnh tràng-nhạc, bảo rằng : « Tôi có thứ thuốc chữa được bệnh này. thử xin chữa xem ». Ứng-Huyền nghe lời Vĩ lấy lá ngải hơ lửa chườm vào chỗ đau một chốc tự-nhiên tan hết, Huyền nói : « Thật là thuốc tiên, tôi không có gì báo đền được, xin nghĩ trả ơn việc khác, tôi có người thân-thích cũng mắc bệnh này, thường nói hễ ai chữa khỏi thì trả ơn hết sạch của cải trong nhà cũng không tiếc, xin bác chữa giúp cho. Rồi Ứng-Huyền đưa Thôi-Vĩ đến nhà Nhâm-Ngao (1) thì thấy Ngao cũng phải

(1) Nhâm-Ngao bấy giờ đang làm quan lệnh Long-Xuyên.

bệnh ấy, Vĩ chữa cho, lập tức khỏi ngay, Ngao cả mừng, nuôi Vĩ làm con mở trường dạy cho học.

Vĩ học thông-minh, hay đánh đàn, thấy con gái Ngao là Phương-dung xinh đẹp, đem lòng yêu mến, nhân tư-thông với nhau, tình ý quyến-luyến, Ngao biết muốn giết chết. Nhân cuối năm Ngao phải đem người ra tế thần « Sương-cuồng » (1), con trai Ngao là Nhâm-Phu muốn lấy Vĩ thế vào, mới dỗ Vĩ rằng : « Năm hết đến nơi, chưa tìm được ai để tế thần Sương-cuồng, hôm nay chớ nên ra ngoài, hãy tạm

(1) Tnần Sương-cuồng nguyên là một cây cỏ-thụ ở đất Phong-Châu (Bách-Hạc,) lâu năm khô héo thành tinh, biến hiện thiên hình vạn trạng, dữ tợn độc ác, làm chết hại nhiều người để ăn sống. Dân gian sợ hãi lập đền thờ, mỗi năm cứ đến ba mươi tết, dân phải bắt một người vào cúng thì được yên, tục gọi là thần « Sương-cuồng ».

tránh vào trong công-sảnh, kéo sau này lại hối-hận ».

Thôi-Vĩ không ngờ là đánh lừa, vừa bước vào đến công-sảnh, bị Nhâm-Phu khóa chặt cửa lại không ra được. Nàng Phương-dung biết truyện, lấy trộm con dao giấu vào cho Vĩ, bảo đào ngạch mà ra. Vĩ ra thoát, đang đêm trốn đi, toan trở về nhà Ứng Huyền, vừa chạy đến chân núi Châu-sơn chợt chân sa xuống hố, trông bốn bề rất đá, không có bậc nào mà trèo lên được.

Bấy giờ Vĩ chân mỗi bụng đói, ngừng trông trên đầu có một tảng đá mọc mầm đủ xuống, Vĩ nhỏ lấy mầm đá để ăn. Vừa ăn xong, thấy có con rắn trắng, mình giải trăm thước, vóc to tầy vằng, mào vàng mồm đỏ, râu xanh vẩy trắng, dưới hàm nổi tràng-nhạc, trên trán có hai chữ « vương-tử » vàng, bỏ ra ăn mầm đá, tìm không còn cái nào, góc đầu nhìn thấy Vĩ đã toan nuốt

sống. Vĩ run sợ quì xuống kêu rằng :
« Tôi đi lánh nạn, chẳng may sa xuống
hố này, bụng đói không có gì ăn trót ăn
trộm mất cả mầm đá, thực là đáng tội,
song tôi coi dưới hàm đại-vương có
bệnh tràng-nhạc, tôi xin hết sức chữa
giúp, xin đại-vương tha tội cho ». Con
rắn ngửa ngay cổ ra cho Vĩ chữa, vừa
hay có cái tàn lửa ở trên bay xuống,
Vĩ lấy lá ngải hơ lửa rồi chàm cho
con rắn, lập tức khỏi ngay. Con rắn
liền uốn cong mình lên, tỏ ý bảo Vĩ ngồi
vào để đưa lên mặt hố. Vĩ ngồi lên
trên đuôi, ra vừa khỏi hố. Con rắn lại
quay mình lộn xuống. Bấy giờ đã quá
canh hai, đường cái vắng ngắt, Vĩ đi
một mình lạc đường, bỗng trông thấy
cửa thành, trên thành có một cái
lầu cao, lợp toàn ngói đỏ, đèn sáng
rực rỡ, cửa thành treo biển chữ vàng
đề « Ân-vương-thành ». Vĩ ngồi ngoài
cửa thành một lúc lâu không thấy ai

qua lại, Vĩ mới bước vào trong thành, thấy bên cạnh có ao, trồng sen đủ các sắc, bờ ao trồng hộc và liễu, đường lát phẳng-phiu, trồng san-sát những ngọc-điện châu-cung, hành-lang tả-mạc. Chính-điện kê hai cái sập vàng giải chiếu hoa bạc trên để cái đàn, Vĩ trông không thấy ai, rón-rén bước lên, cầm đàn gảy thử mấy khúc bỗng thấy kim-đồng ngọc-nữ hàng vài trăm người đứng hầu xúm-xít. rồi thấy Ân-hậu mở cửa bước ra. Vĩ cả sợ, chạy xuống sân điện sụp lạy, Hậu cười hỏi rằng : « Thôi quan-nhân ở đâu đến đây ? » Rồi Hậu dắt Vĩ lên điện ngồi. bảo rằng : « Đền thờ Ân-vương của nhà ta, lâu năm hoang-phế, nhờ có Thôi-công sửa sang lại, người đời bắt chước, mới thờ cùng đến giờ, Vua ta đã sai Ma-cò lên tìm để báo ơn, chẳng may Thôi-công lại từ-trần rồi, chỉ còn một mình công tử, ta vẫn chưa có gì báo lại, may được

gặp công-tử ở đây, nhưng đêm nay Ân-vương lại lên trầu Thượng-đế vắng, vậy công-tử hãy tạm ở chơi đây. Rồi Hậu sai mở tiệc, tiếp-đãi ân-cần. Tiệc tan, Vĩ từ về, Ân-hậu mời thế nào cũng không chịu ở, bỗng thấy một người râu dài bụng lớn, dâng biểu quí tâu rằng : « Ngày mồng ba tháng giêng, người tâu tên là Nhâm-Ngao bị thần Sương-cuồng đánh chết ». Tâu xong, Hậu truyền rằng : « Dương quan-nhân lại đưa Thôi công-tử về trầu » Vĩ tạ ơn ra về, Dương quan bảo Vĩ nhắm mắt lại, ngồi lên trên vai, một chốc Vĩ mở mắt ra, đã thấy về đến đỉnh núi Châu-sơn, Dương-quan-nhân hóa ra con dê bằng đá đứng đấy (bây giờ vẫn còn ở trên núi Châu-sơn sau đền Triệu-Việt-vương).

Bấy giờ trời vừa sáng rõ, Thôi-Vĩ về đến nhà Ứng-Huyền, thuật lại cả truyện ấy. Đến hôm mồng một tháng

tám, Vĩ rủ Huyền đi chơi, bỗng gặp Ma-cô dắt một người tiên-nữ trao cho Vĩ, bảo về kết làm vợ chồng, và cho một hòn ngọc « long-toại » rất quý. Nguyên hòn ngọc này từ khi trời đất mới mở-mang đã có hai hòn thư hùng. đến vua Hoàng-đế truyền cho nhà Ân làm của thế-bảo, trận đánh nhau ở núi Châu-sơn. Ân-vương đeo cả ngọc mà chết, ngọc ấy mai-táng xuống đất, ánh sáng thường soi lên đến trời, Gặp đời Tần loạn, bao nhiêu vật quý báu đem đốt hết, người Tàu trông sắc trời biết ngọc long-toại vẫn còn ở phương Nam, sai người sang tìm mua. đến bây giờ Ân-vương cho Vĩ hòn ngọc ấy, người Tàu được tin, đem vàng bạc gấm vóc giá đáng trăm vạn quan đến mua, Vĩ nhân thế thành giàu có lớn. Sau tiên Ma-cô lên đón cả vợ chồng Thôi-Vĩ đem đi đâu không biết

Liều thân cho trọn hiếu tình

Một người đàn bà lấy chồng người làng Đại - xương thành Trảng an. Chồng nàng có một kẻ thù đã lâu, lập trăm cách để giết không được. Kẻ thù mua sẵn một con dao sắc dẫu vào mình, định đến nhà chồng nàng hành-thích; nhưng cổng cao tường kín, không có lối nào mà vào được, kẻ thù nghĩ thầm tất phải có vợ hắt lăm nội-ứng, thời mới hạ-thủ được. Song lại nghĩ rằng vợ chồng người ta tình đương thân-thiết, có đâu lại chịu nghe mình; lại nghĩ đi nghĩ lại mà rằng : ta nghe nói người vợ này rất có hiếu, âu là ta phải bắt lấy cha nó, để dọa nạt nó, sợ gì mà nó chẳng theo. Kẻ thù định liệu đâu đây rồi làm mâm rượu lịch sự, đến đánh lừa mời bố đẻ nàng đến chơi ân-cần mời mọc, ăn uống thật no say, rồi kẻ thù đem cha nàng dốt vào một cái nhà kín khóa lại, lấy dao ra dâm-

dọa rằng : « Con rể ông là kẻ thù của tôi. tôi muốn giết chết mới hả dạ, chỉ hiềm công ngõ nhà nó nghiêm kín quá, không sao vào được, nay mới biết vợ nó là con gái ông, vậy giám phiên ông đưa tin cho con gái ông, để nhờ trở giúp cho tôi một lối vào tắt, cho tiện việc hành-thích. Nếu việc xong ra tôi xin tạ ơn ông nghìn vàng, bằng ông không nghe ra, tôi hằng xin mượn cái đầu ông trước, để thay đầu chàng rể ông » Nói xong cầm dao đập xuống bàn chan-chát, trở vào ông già mà rằng : ông đã thuận chưa ? Ông già vừa uống được vài chén rượu, bị kẻ kia nạt-nộ một hồi, đừng nói rượu phải tỉnh, đến cả quả mật lúc bấy giờ cũng phải sợ run cầm-cập, hồn-hồn nói rằng : « Sao tôi lại không thuận, chỉ sợ vợ chồng nó đương yêu-đương âu-yếm nhau, nhẽ nào nó lại chịu dẫn người thù vào giết chồng nó ». Kẻ thù nói : « Tôi hỏi dò

đã biết con gái ông rất có hiếu, ông nên sai người đến nói rõ với con gái ông rằng nếu không nghe ra thời tôi lập tức giết chết ông, để cho con gái ông không thể bỏ được ông, tự-khắc không tài nào giữ cho chồng được nữa.

Ông già đến lúc ấy không còn biết làm thế nào, đành phải gọi thằng nhỏ vào dặn đi dặn lại, để đến bảo với con gái. Thằng nhỏ vâng dạ không dám tròng-trình, vội-vàng đến mách cho nàng biết. Nàng nghe truyện dật mình, trong bụng ngần-ngừ buồn-bực, nói rằng : « Nếu ta không nghe theo ra, thời thằng cuồng-đồ này tất nhiên giết cha ta, ta mang tội bất-hiểu ; bằng ta mà nghe theo ra, tất nó giết chồng ta, ta lại mang tội bất-nghĩa, đã bất-hiểu bất-nghĩa, dầu sống cũng không còn làm trò-trống gì ở đời, chẳng bằng ta đem thân ta gánh lấy

vạ này, mới khả-dĩ bảo-toàn được cả hiếu lẫn nghĩa ». Nàng nghĩ thế rồi gọi thằng nhỏ bảo rằng : « Mày về bảo với hấn không được hại cha ta, hấn muốn hành thích thời đêm hôm nay hấn cứ đến, hễ thấy người nào nằm ở trên lầu, đầu để về hướng đông, tóc mới gội xong, chính là người hấn muốn giết đó, ta xin mở cửa sổ để đợi ». Thằng nhỏ vàng nhời, vội-vàng về thuật lại như thế.

Đêm hôm ấy nàng giả cách nói là mình gội đầu, bảo chồng đi nằm chỗ khác, rồi nàng đi gọi cho ướn tóc, lên lầu nằm để đầu về hướng đông, mở cửa sổ nằm đợi. Nửa đêm, kẻ thù kia dò đến, tìm vào cửa sổ đẳng đông. quả thấy có người mới gội đầu, tóc vẫn còn ướn nằm đó. Kẻ thù cầm dao sắc chặt lấy đầu về thẳng. Đến nhà, ông già vẫn chưa được tha, kẻ kia vội gọi ông ra xem, bảo rằng : kẻ thù tôi đã

giết được rồi, ơn ông sẽ xin hậu-báo. Đến lúc dơ đầu ra cho ông xem, ông trông thấy dật mình sợ ngã lăn ra, kêu lên rằng : « Thôi hỏng rồi ! giết nhầm con gái tôi rồi ! ».

Kẻ kia sợ-hãi, nín thít không nói được điều nào, chỉ phàn-nàn rằng : Không phải là tôi giết nhầm đầu, chắc là con gái ông tự nghĩ rằng giết cha không nên, giết chồng cũng không nên, mới móa tâm tự-sát để cho toàn hiếu-nghĩa, thật đáng là trang liệt-nữ, đầu tôi hối lại cũng không kịp. Thôi ! cái thù của tôi từ rầy xin thôi ! ». Sau anh ta đưa cho ông già nghìn lạng vàng để hậu-táng cho nàng.

Tham thì thâm

Truyện tiên đi thử

Nguyễn-Ất bồ-côi từ lúc bé, ở với anh là Giáp. Tính anh tham-lam bủn-sỉn, chị dâu cũng cay-nghiệt, Ất lớn

lên ra ở riêng, bao nhiêu ruộng đất của cha mẹ để lại, phần tốt về anh chiếm hết, Ất chỉ được ít ruộng xấu, khu nhà nát, phải đi làm thuê đốn củi để kiếm ăn thêm. Đến năm Ất ngoài 20 tuổi, nghèo khổ vẫn chưa có vợ, anh chẳng nhìn-nhối gì đến, mà em cũng khí-khái không thèm xin.

Thôn bên cạnh có ông nhà giàu, Ất thường đến cấy ruộng thuê, làm lâu thành quen, ông nhà giàu có miếng đất bỏ hoang, Ất xin đổi chỗ đất của mình ở cho ông, rồi dỡ nhà sang ở đấy cho tiện chỗ làm ăn. Từ đấy Ất lại càng ở xa anh, hàng năm anh em không gặp mặt nhau một lần. Ất tuy nghèo nhưng tính hiếu-thiện, thấy ai nghèo khổ hơn, có ít nào thường chia bớt cho.

Một hôm bên nhà anh có ông lão già ăn mặc rách rưới bẩn-thỉu, ồm rên khừ-khừ vào hỏi xin, vợ chồng anh quát tháo đuổi đi không cho, ông già

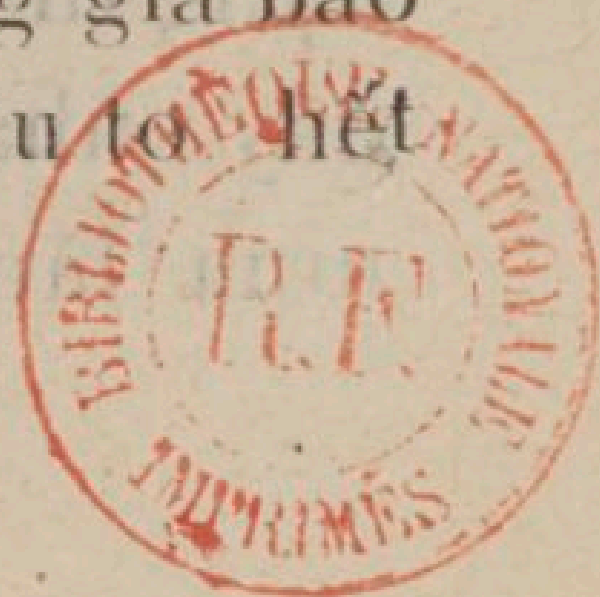
kêu ca mãi không được gì, phải ra vậy, đi lần sang đến nhà Ất, thời nằm gục xuống không thể đi được nữa.

Đến tối, Ất đi làm về, thấy một người nằm ngang trước cửa, vô vào mình thời thấy rên mà không dậy được, Ất đốt đèn ra soi thời là một ông già, mình gầy hốc-hác hai mắt sâu hoắm, đờm rãi nhầy-nhầy, tanh-tởm không chịu được, lại thở ra những chất ô-uế lênh-láng trước cửa. Ất đến nung dậy hỏi chuyện, ông già nói là quê ở gần đây, vì nhà nghèo khổ mình lại đau ốm. nên phải đi xin, tối về đến đây mỗi mệt quá, xin nằm nhờ chỗ số cửa này một đêm.

Ất dắt ông vào nhà, giót nước nóng cho uống, ông già hơi tỉnh, Ất lại giải chiếu cho nằm, rồi đi thổi cơm, cơm chín gọi ông già dậy cùng ăn. Ông già ốm mà ăn khỏe, ăn đến hơn đấu gạo cơm vẫn còn kêu đói, Ất nhường cho ăn hết cả. Được lúc lâu, ông già vượt

bụng kêu no, mới nói rằng « Lão-phu có đứa con đại-bất-hiểu, cha già không nuôi được, già lão-phu được thằng con như nhà người đây, thời còn gì xướng háng ! ». Nói xong, ruỗi chân nằm ngủ, tiếng ngáy như sấm, tỉnh dậy lại phỉ-nhỏ, ậm-ọc suốt đêm (vì ông này chính là tiên đi thử). Ất vẫn như không, không có điều gì là tức-dận.

Sáng hôm sau ông già trở dậy. Ất lại dọn cơm mời ăn. ông già ngăn lại bảo rằng : « Bụng người ăn ở hiếu-thiện, không đến nỗi nghèo khổ mãi đâu, gia này phiền một bữa cơm, tất có của báo ! ». Rồi ông già lấy cái chén hứng vào mũi, ngoảnh lại bảo Ất rằng : lấy cán gáo gõ vào mũi cho ta. Ất không nghe, ông cố bắt. Ất vừa gõ được vài cái thì chảy huyết. Ất sợ hãi buòng ra, ông già bảo cứ gõ đến lúc huyết chỉ thời hóa ra đầy chén vàng, ông già bảo Ất giữ lấy của này sẽ làm giàu to hết.



sức làm lành chớ chể nải. Ất lấy làm kinh dị, sụp lạy ông già, ngừng đầu lên thì đã biến mất (ông già này mới thật là tiên).

Ất được vàng vẫn giấu kín, đến nhà phú-ông hỏi vay ít tiền, nói dối là đi buôn, rồi gói vàng ra kinh-thành bán, một năm đi 3, 4 lượt, bán hết một nửa vàng, được đến hơn vạn bạc, bấy giờ Ất mới chuộc lại cơ-nghiệp cũ, rồi từ tạ phú-ông về nhà, dần-dần tậu ruộng nương, nuôi dứa ở, dỡ nhà cũ đi làm nhà mới, giàu có nhất làng. Bấy giờ Ất mới đến chơi nhà anh, nhờ đi dạm hộ một con gái nhà thế-tộc. Lúc Ất mới đến chào anh chị cũng tiếp đãi hững-hờ, đến khi nghe Ất đã phát-tích, anh chị lấy làm lạ, đến tận nơi xem thì quả-nhiên túp nhà nát dựng thành tòa nhà gạch đã sắp xong, dãy nhà về phía đông cạnh đấy đã mua làm vườn, kẻ ăn người ở cùng

những thợ thuyền khuân vác gỗ đá rộn-rịch cả ngày.

Anh chị dật mình, hỏi tại sao được thế ? Ất thuật kỹ lại truyện gặp ông già như thế Anh chị khen lấy khen để, nhưng không biết chính là ông già đã đến nhà mình, mới thóc-mách hỏi Ất những mặt mũi ông già thế nào, tuổi chừng bao nhiêu, để dò la đón hỏi. Ất kể cả cho nghe, anh đi hơn một năm, không gặp ai diện-mạo như thế, phải trở về không. Bỗng có một ông già, khăn nân áo rách, sốc sách đi qua, vợ chồng Giáp tranh nhau níu mời vào nhà, cố tôn lên ngồi trên, chẳng kịp hỏi ở đâu đến, liền đi giết gà nấu cơm. đánh cá làm gỏi. mời ông già ngồi ăn. Ông già ăn mặc rách-rưới không giám ngồi. Vợ chồng cố ân-cần mời-mọc. rồi nói : « Xin cho hết cả lô mũi tiên-ông. thì đệ-tử ăn một đời cũng không hết ! »

Ông già không hiểu là thế nào. chỉ
trối rằng mình không phải là tiên (vì
ông già này là người thật, chứ không
như ông kia). Sáng hôm sau, ông già
tự đi, chẳng cho gì cả. Giáp giữ lại
không cho đi, rồi lấy cái chĩnh to đem
để trước mặt ông. lấy cái dùi gỗ to chia
vào mũi ông, ông già sợ hãi toan chạy
Giáp nói : Tiên-ông chớ ngại, đệ-tử
không dám cầu nhiều, chỉ xin cho vàng
đầy cái chĩnh này thôi ! Nói đoạn, sai
vợ nắm lấy tay ông. rồi Giáp rơ dùi
hết sức dọt vào mũi ông một cái. máu
chảy đầm đìa. Vợ chồng hôn-hở
bảo nhau rằng « Quả như nhời chú
em nói, vàng sắp đến rồi ! ». Giáp dọt
luôn mấy cái nữa, gây cả hàm răng ông
già, ông kêu người đến cứu, hàng xóm
đồ lại không biết truyện gì. hỏi thì vợ
chồng Giáp đang tức giận không nói,
kịp hỏi đến ông già mới hiểu truyện,
nhưng cũng không ai biết là vợ chồng

Giáp trước kính sau nhòn, chỉ biết ông già này là người bán tương quê ở gần đấy, vả anh Giáp xưa nay vẫn có tính bủn-sỉn, cả xóm ai cũng ghét, có người chạy đi mách con ông già. Con ông già theo đến, thấy cha bị vợ chồng Giáp đánh nhĩ tức lắm, lôi cả cha lẫn vợ chồng Giáp lên kiện quan. Quan xét xong, cứ luật sai đánh vợ chồng tên Giáp thật đau, và bắt phải đền tiền cho ông già.

Hồ-tinh hoa-biểu

Chương-Hoa đỗ Tiến-sĩ, làm quan đời Tấn, sau cáo-lão về mở trường dạy học.

Bấy giờ ở trên mộ vua Chiêu-vương nước Yên có con lão-hồ-tinh và một cây hoa-biểu. Một hôm, hồ-tinh muốn biến làm chàng thư-sinh đến trường Chương-Hoa nghe giảng sách, nhân hỏi cây hoa-biểu rằng : « Cừ như tài-mạo ta thế này, có thể đến ra mắt :

Chương-Hoa được không ? ». Hoa-biểu đáp : « Chương-công là người trí-lược, chỉ sợ khó che giấu được, người đi tất bị nhục, không những uổng mất cái chất nhà người tu-luyện nghìn năm, mà lại lụy đến cả cây già này nữa ! ».

Hồ-tinh không nghe, cứ vào yết Chương-Hoa, nói đến văn chương bàn-bạc sử-sách của bách-gia chư-tử, Hoa không thể đối-đáp kịp, than rằng : « Thiên-hạ đâu lại có người ít tuổi mà tài cao đến thế ! chẳng phải quý-mị tất cũng là giống hồ-li, chứ quyết không phải người ». Rồi Hôa sai canh giữ cẩn-mật.

Bấy giờ có quan huyện Lôi-Hoán là một nhà bác-vật, sức lại chơi với Chương-Hoa, Hoa kể chuyện của chàng thư-sinh cho Hoán nghe, Hoán nói : Nếu ngờ sao không đem chó săn ra mà thử. Hoa gọi chó săn ra, chàng

thur-sinh kia chẳng sợ hãi chút nào, Hoa nổi giận nói: Chính nó là yêu! chỉ được cây khô-mộc nghìn năm chiếu vào nó, tự-khắc thấy nguyên-hình. Lôi-Hoán nói: Cây khô nghìn năm tìm đâu cho có. thường nghe đồn trên mộ vua Yên Chiêu-vương có cây hoa-biểu đã được nghìn năm, thử sai người dẫn về xem.

Khi lấy được cây hoa-biểu về, soi vào chàng thur-sinh lập tức hóa ra con cáo đốm, Hoa sai đem giết chết.

Thế là con hồ-tinh chỉ muốn khoe tài, nhưng mưu-trí thấp kém, không nghe nhời cây hoa-biểu là tay tri-cơ, để đến nỗi đem thân vào đất chết, mà tại làm lụy đến cả cây hoa-biểu nữa, kẻ đại làm hại người khôn là nhẽ thế!

Chim biết trả thù.

Nước Anh xưa có một người nhà giàu, từ khi cưới vợ về, vợ chồng rất là

âu-yếm nhau, được hơn một năm vẫn chưa có con.

Trước cửa nhà có cái vườn, trong vườn giống một cây thông (cây thông này quả ăn được, không phải như thông bên ta) bấy giờ đang giữa mùa đông, tuyết đỏ như mưa, người vợ đứng dưới gốc thông, cầm dao cắt lấy quả ăn, nhờ chạm dao đứt tay, máu giỏ xuống tuyết đỏ tươi tron-trót. Người vợ trông thấy ước-ao rằng : « Giá ta được một đứa con trắng như tuyết mà đỏ như huyết này thời xung-xương biết đến đâu ! ». Nói xong hớn-hở, tưởng như cũng có ngày được thế.

Tháng ngày thắm-thoắt, đã được một năm, bấy giờ đang tiết mùa thu, ngọn kim-phong hiu-hắt, vừng ngọc-thỏ lâu-lâu, cảnh tượng thê-lương mà quả thông cũng đã chín đỏ ối, rủ lòng-thòng xuống đất.

Người vợ đi quanh-quẩn gốc cây,

bứt lấy một quả, trong bụng dường như cảm-động, buồn-bã gọi chồng mà bảo rằng : « Ngày sau thiếp chết, cứ táng ở dưới gốc thông này, xin đừng quên nhời thiếp nhá ! ». Từ đấy người vợ thụ thai, không bao lâu để được đưa con trai, mặt mũi xinh đẹp, quả nhiên trắng như tuyết mà đỏ như huyết, y như nhời người vợ cầu nguyện. Người vợ trông thấy con xường quá, sắc cười mà chết, chồng cũng nghe nhời, táng ở dưới gốc cây ấy.

Lúc mới chồng còn vật-vã khóc-lóc, lâu cũng nguôi dần, đến sau lại lấy người vợ kế, hơn một năm để được đưa con gái, đặt tên là Mã-gia-Lợi. Người vợ yêu-đương Mã-gia-Lợi trăm phần, mà con chồng thời ghét không biết chừng nào, ý muốn đem cái gia-tài của chồng chút cả cho con gái, cho nên mới ngược-đãi con chồng hết cách: nào chửi rửa nào đánh mắng, thủ

đoạn cực kì ác-nghiệt. Đứa con chồng sợ như cọp, mỗi chiều đi học về, cứ mon-men mãi ngoài cửa không dám vào ngay.

Một hôm người mẹ ghẻ đang ở trong nhà, thấy con gái đến trước mặt bảo rằng : « Mẹ ơi ! mẹ cho con một quả để con ăn ! ». Mẹ nói : Ừ ! Miệng nói tay mở ngay hòm ra lấy cho con ăn.

Đứa con gái được quả cầm tay rồi lại bảo mẹ rằng : « Mẹ ơi ! mẹ cho anh con một quả nữa ! ». Người mẹ vốn không muốn cho, nhưng cũng gượng ừ, bảo rằng : « Con ơi ! chốc nữa anh con đi học về, thế nào mẹ cũng cho một quả ».

Người mẹ vừa nói xong, trông ra cửa sổ đã thấy đứa con trai về. mới nghĩ ngay một kế để hại đứa bé, vội vàng dứt lấy quả thông của con cầm vọt ngay vào hòm mà đậy nắp lại, rồi

bảo con gái rằng : « Con hãy ra chơi ngoài kia ». Đứa con gái vừa bước ra thời đứa con trai đã vào đến cửa, người mẹ làm ra tiếng biền-hậu mà gọi con chồng bảo rằng : Con vào đây mau ! mẹ sẽ cho con một quả thông.

Đứa bé mọi hôm bị dì ghẻ mắng chửi khỗ-sở, hôm nay thấy gọi cho ăn trong lòng mừng rỡ nói rằng : « Cám ơn mẹ ! con đang muốn ăn ». Người mẹ nói : Thế thì con theo mẹ vào đây !

Rồi dắt đứa bé vào, mở nắp hòm mà bảo nó rằng : Con lấy lấy một quả.

Đứa bé vừa cúi đầu vào hòm chưa kịp lấy ra, thời người mẹ đay sập ngay nắp lại, nắp hòm dầy mà nặng, ngoài bọc bằng sắt lởm-chổm như mũi dao nhọn cả, vừa nghe đánh « xịch » một tiếng, nắp hòm sập xuống thời đầu đứa bé đã đứt đôi ra rồi.

Người mẹ thấy đứa bé đã chết, trong bụng lấy làm mừng rỡ, vào buồng ngủ

lấy một cái khăn lụa vuông, sách đầu đưa bé ra chắp vào cổ nó, lấy khăn quấn kín lại, rồi để ngồi vào cái ghế, đặt ngoài bức cửa, hai tay đứa bé để cầm một quả thông, mới nhác trông không ai biết là chết. Được một chốc, Mã-gia-Lợi đi ra, trông thấy anh cầm quả thông, hỏi xin anh không nói gì, nhìn tận nơi thấy hai mắt nhắm nghiền lại, trông mặt không còn hột máu nào. Mã-gia-Lợi dật mình, hốt hoảng chạy đi tìm mẹ, vào bếp thấy mẹ đang thổi cơm. vội-vàng gọi mẹ bảo rằng : « Mẹ ơi ! anh con ngồi ở ngoài cửa, tay cầm quả thông, con hỏi xin không thấy anh con nói gì, mà sắc mặt nhợt-nhạt trông ghê sợ lắm mẹ ạ ! ». Người mẹ nói : Quái lạ ! con thử ra hỏi xin lần nữa, nếu nó không đáp thời con cứ kéo tai nó xem thế nào ?

Được một lúc Mã-gia-Lợi chạy vào khóc-lóc bảo mẹ rằng : Con hỏi xin

anh con không đưa, con kéo tai thời đầu anh con đã rơi xuống đất mất rồi ! Người mẹ nói : « Úi-chao-ôi ! Mã-gia-Lợi ơi ! sao con lại làm nên sự thế ! bây giờ việc đã nhỡ thế này, còn biết làm sao được nữa ? Nhưng thế nào con cũng không được nói chuyện với cha con nhà !

Đến tối người cha đi làm về, vào ngồi bàn ăn, không thấy con trai, hỏi ngay rằng : Con trai ta đâu ? Người vợ nín không đáp, cứ đi lại rón bàn như không, còn Mã-gia-lợi thời cúi đầu rơm rớm nước mắt, không dám ngẩng lên trông. Người cha lại hỏi thời người vợ đáp rằng : Tôi chắc nó chỉ sang chơi nhà bác chứ đi đâu ! Người cha nói : Nó có đi chơi, làm sao không bảo ta trước ? Người vợ nói : Nó đã bảo tôi rằng nó sang chơi bên nhà bác độ một vài giờ, ở nhà ông đừng ngại. Người cha nói : « Quyết không phải thế ! Con ta từ xưa đến nay có đi đâu

cũng bảo trước ta, nếu nó chưa bảo ta tất không dám đi, việc này nghe hồ đồ lắm ! ». Người cha nói xong bước vào bàn ăn, nhưng vẫn có ý lo về con, hỏi con gái rằng : « Mã-gia-Lợi ơi ! làm sao mà con khóc ? cha cũng còn lo cho anh con, chỉ muốn cho anh con về ngay đây ! ». Mã-gia-Lợi tắc cổ không nói được câu nào.

Được một lúc, Mã-gia-Lợi sẽ lên ra ngoài, lấy một cái khăn gấm cực đẹp, bọc thi-hải anh lại, đem ra ngoài cửa ngồi khóc suốt một ngày, rồi đem chôn ở dưới gốc cây thông. Chôn xong đau đấy, trong lòng mới hơi yên, không vật-vã như trước nữa.

Từ đấy cây thông ngày một xanh tốt hơn trước, rườm-rà mơn-mởn cành lá san-sát nhau như hình người đứng vỗ tay hát xướng.

Một hôm giữa thân cây tự-nhiên bốc lên một đám mỳ, sáng đỏ trời-lợi

ngọt-ngọt như một ngọn lửa dữ. Được một lúc, thấy một con chim cực đẹp ở trong lửa bay ra, kêu một tiếng thật to, rồi vụt lên không rần mây mà bay đi, Con chim bay đi rồi, thời cái khăn gấm mà bọc thi-hải đưa bé cũng bay theo đi, chỉ trơ trọi một mình cây thông vẫn mơn-mởn như trước. Mã-gia-Lợi thấy thế trong lòng mừng-rỡ khôn xiết, cho là anh mình đã lại lên làm người rồi.

Con chim kia bay đi, thoát tiên đến đậu trên nóc nhà người thợ vàng hát rằng :

« Có người di ghẻ giết con,
« Nỗi-niềm thương ấy, ai còn biết cho !
« May mà có chút em thơ,
« Vực thây đem đến chôn nhờ gốc cây.
« Tha hồ thỏa-chí từ đây,
« Non xanh nước biếc tháng ngày
[thong-dong.

« Bể giời bao xiết vầy-vùng,

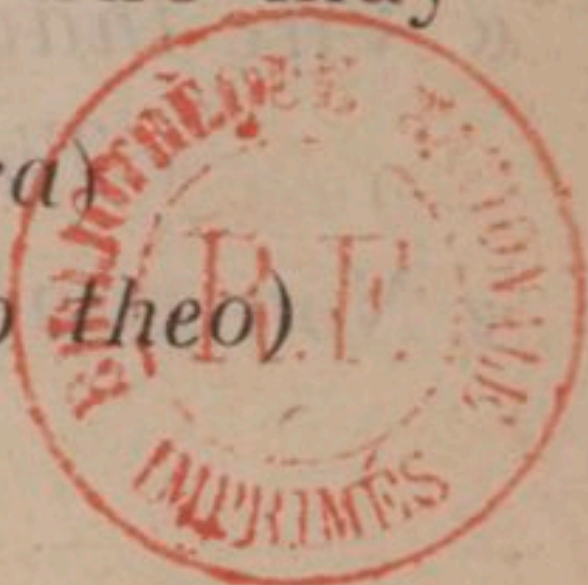
« Thử xem có được ung-dung

[không nào ? ».

Người thợ vàng đương ngồi đánh cái vòng ở trong nhà, làm vừa hay xong, bỗng nghe thấy tiếng hát, rất lấy làm kinh-dị, vội-vàng cầm cả cái vòng chạy ra ngoài cửa, ngừng trông lên thời thấy một con chim đậu trót-vót trên nóc nhà, bộ lông sặc-sỡ mùi ngũ sắc. Người thợ vàng nói : « Con lương-cầm kia ! sao cái tiếng hát của mày lại dịu-dàng réo-rắt hay thế ? Mày thử hát cho ta nghe một khúc nữa xem sao ? » Con chim nói : « Tôi không thể nào hát không được, nếu ông cho tôi cái vòng ở tay ông, thời tôi sẽ hát cho ông nghe một khúc nữa ». Người thợ vàng nói : Vòng đây, ta sẽ cho mày !

(Còn nữa)

(Tập thứ tư sẽ in tiếp theo)



Tập thứ tư sẽ ra tiếp theo